

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2022/HS-PT

Ngày 09/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Bà Huỳnh Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 145/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: không), sinh năm 1991, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973; Vợ: Lê Thị Huỳnh N (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2014; Anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm: 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 22/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù được hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 4 tháng, 28 ngày (tính từ ngày 22/8/2013) về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 85/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách kể từ ngày 20/01/2017 và đã chấp hành xong án phí ngày 11/6/2021.

Ngày 13/4/2020, bị công an thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đ về hành vi say rượu bia gây rối trật tự công cộng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/4/2020.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Bị cáo:

1. Phạm Văn H1 (Tên gọi khác: không), sinh năm: 1991 tại Long An. Nơi cư trú: xã T, huyện M, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê

2. Tăng Văn T (Tên gọi khác: không), sinh năm: 1980 tại Long An. Nơi cư trú: xã T, huyện M, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê.

Bị hại: Bà Đỗ Thị Tuyết A, sinh năm: 1975; Địa chỉ: xã T, huyện M, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Tú N, sinh năm: 1982; Địa chỉ: xã T, huyện M, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn H1, Nguyễn Văn H và Tăng Văn T là nhân viên giao bia, nước ngọt do ông Nguyễn Văn C (nhà phân phối bia C Tân Thạnh) tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An thuê. Ngày 26/02/2022 ông Chiến phân công H, H1, T đem bia, nước ngọt đến giao cho các cửa hàng trên địa bàn huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. H1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 62C-104.90 chở H và T đi giao hàng theo phân công. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 26/02/2022 tại nhà kho của Đỗ Thị Tuyết A thuộc xã T, huyện M, tỉnh Long An, Nguyễn Văn H, Phạm Văn H1 và Tăng Văn T đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Đỗ Thị Tuyết A khi các bị cáo giao nước ngọt vào kho cho bị hại theo đơn hàng để lén lút lấy trộm tổng cộng 15 thùng bia các loại gồm: 05 thùng bia lon SAIGON LAGER, 02 thùng bia lon TIGER CRYSTAL, 02 thùng bia lon HEINEKEN, 06 thùng bia lon TIGER LAGER với tổng giá trị là 4.832.000đ đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Sau khi giao nước ngọt cho bà Tuyết Anh xong, H1 tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 60C-104.90 chở H và T đi giao nước ngọt cho các cửa hàng khác ở thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa. Trên đường đi khi vừa rời khỏi nhà của bà Tuyết Anh, H nói với H1 và T “nhiều bia đây chắc chừng được 1.500.000đ”, H hỏi T “có lấy không”, T trả lời “ngu sao không lấy”. Sau khi giao bia, nước ngọt cho các cửa hàng ở xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi giao bia cho bà Bùi Thị Tú N ở ấp 1, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo hóa đơn xong thì H thỏa T với bà Tú Nhi, bán số hàng đã trộm được. H nói với bà Tú Nhi đây là số hàng mua lại của người khác giá rẻ, bà Tú Nhi đồng ý mua, H kêu T và H1 đem số hàng hóa trộm được vào nhà cho bà Tú Nhi. Sau khi bán tài sản trộm được khi lên xe ô tô biển kiểm soát 62C-104.90 do T điều khiển chở H và H1 tiếp tục giao bia, nước ngọt ở các cửa hàng khác thì H đưa cho H1 số tiền 500.000đ và T số tiền 500.000đ. Trong khi giao bia, nước ngọt ở một cửa hàng khác thì H đưa cho H1 tiếp 1.700.000đ, H giữ số tiền còn lại. Đến 13 giờ 31 phút cùng ngày bà Tuyết Anh làm đơn tố giác hành vi của H, H1 và T đến cơ quan Công an. Tại cơ quan điều tra, H, H1 và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 04/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mộc Hóa kết luận như sau:

- 05 (năm) thùng bia lon nhãn hiệu SAIGON LAGER, mỗi thùng bia có 24 lon bia, còn nguyên vẹn và chưa mở có giá 1.230.000đ;

- 02 (hai) thùng bia lon nhãn hiệu TIGER CRYSTAL (Tiger bạc), mỗi thùng có 24 lon bia, còn nguyên vẹn và chưa mở có giá 732.000đ;

- 02 (hai) thùng bia lon nhãn hiệu HEINEKEN, mỗi thùng có 24 lon bia (loại 330ml/lon), còn nguyên vẹn và chưa mở có giá 810.000đ;

- 06 (sáu) thùng bia lon nhãn hiệu TIGER LAGER BEER (tiger nâu), mỗi thùng bia có 24 lon bia, còn nguyên vẹn và chưa mở có giá 2.060.000đ.

Tổng giá trị tài sản: 4.832.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 15/2022/HS-ST ngày 22-7-2022 của Toà án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đã xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Văn H1 và Tăng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo H thi hành án.

Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo H1 thi hành án.

Căn cứ vào các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36; Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Tăng Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Tăng Văn T cho Ủy ban nhân thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Tăng Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo T.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26/7/2022, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Các bị cáo còn lại không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Phạm Văn H1 và Tăng Văn T như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 26/02/2022 tại nhà kho của Đỗ Thị Tuyết A thuộc xã T, huyện M, tỉnh Long An, Nguyễn Văn H, Phạm Văn H1 và Tăng Văn T đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Đỗ Thị Tuyết A khi các bị cáo giao nước ngọt vào kho cho bị hại theo đơn hàng để lén lút lấy trộm tổng cộng 15 thùng bia các loại gồm: 05 thùng bia lon SAIGON LAGER, 02 thùng bia lon TIGER CRYSTAL, 02 thùng bia lon HEINEKEN, 06 thùng bia lon TIGER LAGER với tổng giá trị là 4.832.000đ đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của Nguyễn Văn H, Phạm Văn H1 và Tăng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Bánh và bà nội là Cao Thị Kinh là những người có công với cách mạng. Tình tiết tăng nặng: không.

Sau xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Qua nghiên cứu những chứng cứ có tại hồ sơ nhận thấy,

Xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo H là phù hợp, tuyên phạt bị cáo mức án 6 tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất mức độ, tương xứng với hành vi phạm tội, thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết nào mới, nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 26/02/2022 tại nhà kho của Đỗ Thị Tuyết A thuộc khu phố 1, thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, Nguyễn Văn H, Phạm Văn H1 và Tăng Văn T đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Đỗ Thị Tuyết A khi các bị cáo giao nước ngọt vào kho cho bị hại theo đơn hàng để lên lút lấy trộm tổng cộng 15 thùng bia các loại gồm: 05 thùng bia lon SAIGON LAGER, 02 thùng bia lon TIGER CRYSTAL, 02 thùng bia lon HEINEKEN, 06 thùng bia lon TIGER LAGER với tổng giá trị là 4.832.000đ đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi của các bị cáo H, H1, T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, các bị cáo lên lút trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tổng tài sản có giá trị 4.832.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa là có căn cứ nên án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

Án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 06 (sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo Tăng Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Các bị cáo T và H1 không kháng cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo H:

[4.1] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Bảnh và bà nội là Cao Thị Kinh là những người có công với cách mạng, Án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có khi xét xử sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Các cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có chuẩn bị phân công chặt chẽ nên chỉ xem là

trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người có nhân thân xấu, là người lôi kéo các bị cáo khác phạm tội và là người thực hiện hành vi tích cực nhất nên cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung nên án sơ thẩm không cho bị cáo H được hưởng án treo là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo H là phù hợp theo quy định pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo H giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo H như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nhậm